

Thái Bình, ngày 31 tháng 01 năm 2024

**BÁO CÁO TÌNH HÌNH QUẢN TRỊ CÔNG TY
(Năm 2023)**

Kính gửi: - Ủy ban Chứng khoán Nhà nước
- Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội

- Tên công ty: **CÔNG TY CỔ PHẦN XĂNG DẦU DẦU KHÍ THÁI BÌNH**
- Địa chỉ: **Số 545, Đường Trần Lãm, Phường Trần Lãm, Thành phố Thái Bình, Tỉnh Thái Bình, Việt Nam.**

- Điện thoại: **02273 833 552**

Fax: **02273 838 757**

- Vốn điều lệ: **109.000.000.000 VNĐ** (Một trăm linh chín tỷ đồng chẵn)

- Mã cổ phiếu: **POB**

- Mô hình quản trị công ty:

+ Đại hội đồng cổ đông, Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát, Giám đốc.

I. Hoạt động của Đại hội đồng cổ đông:

STT	Số Nghị quyết/Quyết định	Ngày	Nội dung
1	366/NQ-DKTB	11/04/2023	Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên 2023
2	805/NQ-DKTB	27/07/2023	Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản

II. Hoạt động của Hội đồng quản trị:

1. Thông tin về thành viên Hội đồng quản trị (HĐQT):

STT	Thành viên HĐQT	Chức vụ	Ngày bắt đầu là thành viên HĐQT	Ngày không còn là thành viên HĐQT
1	Ông Đoàn Duy Công	Chủ tịch HĐQT	28/4/2020	
2	Ông Quách Văn Sơn	Thành viên	10/9/2020	
3	Ông Trần Minh Tuấn	Thành viên	28/4/2020	

2. Các cuộc họp HĐQT:

STT	Thành viên HĐQT	Số buổi họp HĐQT tham dự	Tỷ lệ tham dự họp	Lý do không tham dự họp
1	Ông Đoàn Duy Công	04	100%	
2	Ông Quách Văn Sơn	04	100%	
3	Ông Trần Minh Tuấn	04	100%	

3. Hoạt động giám sát của HĐQT đối với Ban Giám đốc:

Năm 2023, HĐQT hoàn thành tốt nhiệm vụ chỉ đạo và giám sát đối với Ban Giám đốc trong việc quản lý và điều hành:

- HĐQT thường xuyên đánh giá tình hình thực hiện, xem xét các giải pháp, kiểm tra, giám sát,... các hoạt động sản xuất, kinh doanh, đầu tư xây dựng, tài chính, tổ chức, nhân sự trong Công ty.
- Xem xét các báo cáo, đánh giá của Ban Kiểm soát, của Đoàn kiểm tra, giám sát nội bộ về hoạt động sản xuất kinh doanh.
- Theo dõi, kịp thời chỉ đạo việc thực hiện các Quyết định của các đơn vị quản lý Nhà nước, của Tổng công ty Dầu Việt Nam-CTCP.
- Trao đổi, thảo luận với Ban Giám đốc về việc thực hiện các Nghị quyết, Quyết định, chỉ đạo của Đại hội đồng cổ đông, Hội đồng quản trị.

4. Hoạt động của các tiểu ban thuộc HĐQT: Không có tiểu ban trực thuộc.

5. Các Nghị quyết/Quyết định của Hội đồng quản trị:

5.1. Các Nghị quyết của HĐQT:

STT	Số Nghị quyết	Ngày	Nội dung
1	22/NQ-DKTB	06/01/2023	Nghị quyết phiên họp lần thứ 01- năm 2023
2	25/NQ-DKTB	09/01/2023	Nghị quyết về việc công tác cán bộ của Công ty
3	170/NQ-DKTB	22/02/2023	Nghị quyết về việc phê duyệt kế hoạch tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023 của Công ty Cổ phần Xăng dầu Dầu khí Thái Bình
4	249/NQ-DKTB	15/03/2023	Nghị quyết về việc công tác cán bộ của Công ty
5	364/NQ-DKTB	11/04/2023	Nghị quyết phiên họp lần thứ 02- năm 2023
6	387/NQ-DKTB	17/04/2023	Về việc thông qua các hợp đồng, giao dịch giữa Công ty Cổ phần Xăng dầu Dầu khí Thái Bình với Người có liên quan

7	415/NQ-DKTB	21/04/2023	Nghị quyết về việc thông qua bổ nhiệm chức danh Phó Giám đốc Công ty CP Xăng dầu Dầu khí Thái Bình
8	652/NQ-DKTB	15/06/2023	Nghị quyết về việc phê duyệt phương án vay tài trợ vốn lưu động
9	688/NQ-DKTB	26/06/2023	Nghị quyết về việc phê duyệt đơn vị kiểm toán báo cáo tài chính năm 2023
10	836/NQ-DKTB	03/08/2023	Nghị quyết phiên họp lần thứ 3- năm 2023
11	1028/NQ-DKTB	09/10/2023	Nghị quyết phiên họp lần thứ 4 - năm 2023
12	1029/NQ-DKTB	09/20/2023	Nghị quyết về việc công tác cán bộ của Công ty

5.2. Các Quyết định của HĐQT:

STT	Số Quyết định	Ngày	Nội dung
1	26/QĐ-DKTB	09/01/2023	Về việc ban hành Quy chế quản lý và sử dụng Quỹ khen thưởng, Quỹ phúc lợi tại Công ty Cổ phần Xăng dầu Dầu khí Thái Bình
2	63/QĐ-DKTB	17/01/2023	Về việc sử dụng quỹ tiền lương của CBQL năm 2022 còn lại chi cho CBCNV Công ty
3	131/QĐ- DKTB	08/02/2023	Về việc phê duyệt kế hoạch SXKD năm 2023 của Công ty Cổ phần Xăng dầu Dầu khí Thái Bình
4	248/QĐ-DKTB	15/03/2023	Về việc phê duyệt kế hoạch lao động năm 2023 của Công ty Cổ phần Xăng dầu Dầu khí Thái Bình
5	434/QĐ-DKTB	28/04/2023	Về việc sử dụng Quỹ thưởng Người quản lý Công ty
6	448/QĐ-DKTB	04/05/2023	Về việc tiếp nhận và bổ nhiệm chức danh Phó Giám đốc Công ty CP Xăng dầu Dầu khí Thái Bình
7	512/QĐ-DKTB	15/05/2023	Về việc phê duyệt quỹ tiền lương thực hiện năm 2022 của Công ty Cổ phần Xăng dầu Dầu khí Thái Bình
8	956/QĐ-DKTB	14/09/2023	Về việc phê duyệt quỹ tiền lương kế hoạch năm 2023 của Công ty Cổ phần Xăng dầu Dầu khí Thái Bình
9	1345/QĐ-DKTB	30/12/2023	Về việc ban hành Quy chế đấu thầu thực hiện mua sắm hàng hóa, dịch vụ tư vấn và xây lắp của Công ty CP Xăng dầu Dầu khí Thái Bình

10	1346/QĐ-DKTB	30/12/2023	Về việc ban hành Quy chế quản lý đầu tư, xây dựng của Công ty CP Xăng dầu Dầu khí Thái Bình
11	1347/QĐ-DKTB	30/12/2023	Về việc ban hành Quy định công tác báo cáo quản trị của Công ty CP Xăng dầu Dầu khí Thái Bình
12	1348/QĐ-DKTB	30/12/2023	Về việc ban hành Quy chế bảo vệ môi trường của Công ty CP Xăng dầu Dầu khí Thái Bình
13	1349/QĐ-DKTB	30/12/2023	Về việc ban hành Quy chế đầu tư CHXD của Công ty CP Xăng dầu Dầu khí Thái Bình
14	1350/QĐ-DKTB	30/12/2023	Về việc ban hành Quy chế quản lý kế hoạch của Công ty CP Xăng dầu Dầu khí Thái Bình
15	1351/QĐ-DKTB	30/12/2023	Về việc ban hành Quy chế quản lý an toàn của Công ty CP Xăng dầu Dầu khí Thái Bình
16	1352/QĐ-DKTB	30/12/2023	Về việc ban hành Quy chế quản lý hàng hóa nhiên liệu lỏng của Công ty CP Xăng dầu Dầu khí Thái Bình
17	1353/QĐ-DKTB	30/12/2023	Về việc ban hành Quy chế bán hàng của Công ty CP Xăng dầu Dầu khí Thái Bình
18	1354/QĐ-DKTB	30/12/2023	Về việc ban hành Quy chế Quản lý nợ Công ty CP Xăng dầu Dầu khí Thái Bình

III. Ban kiểm soát

1. Thông tin về thành viên Ban Kiểm soát (BKS)

STT	Thành viên BKS	Chức vụ	Ngày bắt đầu là thành viên BKS	Ngày không còn là thành viên BKS	Trình độ
1	Bà Nguyễn Thị Thanh Thủy	Trưởng BKS	28/04/2020		Đại học
2	Bà Phạm Thị Thùy Dương	Thành viên BKS	29/04/2021		Đại học
3	Ông Phạm Ngọc Anh	Thành viên BKS	28/04/2020	27/07/2023	Đại học
4	Ông Lã Văn Dũng	Thành viên BKS	27/07/2023		Đại học

2. Cuộc họp của BKS

STT	Thành viên BKS	Số buổi họp tham dự	Tỷ lệ tham dự họp	Tỷ lệ biểu quyết	Lý do không tham dự họp
1	Bà Nguyễn Thị Thanh Thủy	4	100%		
2	Ông Phạm Ngọc Anh	2	50%		Miễn nhiệm từ ngày 27/07/2023
3	Bà Nguyễn Thị Thùy Dương	4	100%		
4	Ông Lã Văn Dũng	2	50%		Bầu bổ sung từ ngày 27/07/2023

3. Hoạt động giám sát của BKS đối với HĐQT, Ban Giám đốc và cổ đông

- Giám sát HĐQT, Ban Giám đốc trong việc quản lý điều hành công ty.
- Giám sát việc tuân thủ các quy trình, quy chế của Công ty, Tổng công ty và các quy định của Pháp luật trong hoạt động quản lý và điều hành của HĐQT, Ban giám đốc.
- Giám sát việc chấp hành của Ban Giám đốc đối với các Nghị quyết, Quyết định của Đại hội đồng cổ đông, HĐQT như:
 - + HĐQT định hướng phát triển Công ty thông qua việc ban hành các Nghị quyết, Quyết định về chủ trương, chính sách trong các lĩnh vực hoạt động SXKD trong từng thời điểm, từng giai đoạn. Các nghị quyết, quyết định của HĐQT tuân thủ các nội dung NQ của Đại HĐCĐ, đúng thẩm quyền theo điều lệ công ty, phù hợp với yêu cầu quản lý.
 - + HĐQT giám sát hoạt động của Công ty thông qua công tác kiểm tra, đánh giá việc tuân thủ thực hiện của Ban điều hành đối với Nghị quyết của ĐHĐCĐ, các NQ, QĐ, Chỉ thị, quy chế, quy định của Công ty.
 - + Năm 2023 HĐQT đã tổ chức họp HĐQT với các nội dung về kế hoạch sản xuất kinh doanh các quý và năm, phê duyệt đơn giá tiền lương, quỹ lương; thu hồi công nợ,...
- Giám sát việc thực hiện kế hoạch SXKD năm 2023 đã được HĐQT phê duyệt:
 - + Ban Giám đốc điều hành hoạt động của Công ty tuân thủ kế hoạch SXKD năm theo Nghị quyết của ĐHĐCĐ, tuân thủ các Nghị quyết, quyết định của HĐQT, tuân thủ các quy định của Nhà nước, quy chế, quy định của TCT và Công ty.

+ Ban Giám đốc thực hiện công tác điều hành theo đúng thẩm quyền và phân cấp, tuân thủ quy chế điều hành, và quy chế phối hợp HĐQT- Giám đốc.

- Thẩm định các báo cáo hoạt động SXKD.

- Giám sát việc quản lý và sử dụng vốn và tài sản của Công ty.

- Giám sát công tác lập, thẩm định và phê duyệt dự án đầu tư, xây dựng mới CHXD, Giám sát tiến độ thực hiện và thời gian hoàn thành bàn giao đưa vào khai thác, quyết toán từng công trình.

- Giám sát việc tổ chức thẩm định giá, đàm phán giá chuyển nhượng, giám sát thực hiện hợp đồng chuyển nhượng quyền sử dụng đất và tài sản trên đất khi mua lại CHXD.

- Giám sát việc tuân thủ quy chế bán hàng của TCT, quy chế quản lý hàng hoá tại kho và cửa hàng xăng dầu.

- Kiểm tra thực tế cơ sở vật chất, tình hình quản lý sử dụng tài sản, tình hình thực hiện kế hoạch sản xuất kinh doanh, việc chấp hành các quy chế, quy định, nội bộ của công ty tại các Chi nhánh và CHXD. Kiểm tra giám sát việc thực hiện quy chế khoán đối với các CHXD

- Kiểm tra, giám sát việc tuân thủ thực hiện quy chế tài chính, quy chế quản lý tiền hàng, công nợ.

4. Sự phối hợp hoạt động giữa BKS đối với hoạt động của HĐQT, Ban Giám đốc và các cán bộ quản lý khác

- Hội đồng quản trị, Ban Giám đốc và các phòng chức năng đã thực hiện tốt việc cung cấp thông tin và tạo điều kiện cho Ban Kiểm soát tiếp cận tài liệu, nắm bắt thông tin phục vụ cho việc thực hiện nhiệm vụ.

- BKS đã tham dự tất cả các cuộc họp của HĐQT và Ban Giám đốc nên nắm bắt đầy đủ kịp thời các thông tin về tình hình hoạt động SXKD của đơn vị.

5. Hoạt động khác của BKS (nếu có)

IV. Ban điều hành

STT	Thành viên Ban điều hành	Năm sinh	Trình độ chuyên môn	Ngày miễn nhiệm	Ngày bổ nhiệm
1	Ông Quách Văn Sơn	1980	Đại học		
2	Ông Ngô Văn Tuấn	1981	Đại học		
3	Ông Phùng Thế Vinh	1977	Đại học		04/05/2023

V. Kế toán trưởng

Họ và tên	Năm sinh	Trình độ chuyên môn	Ngày bổ nhiệm
Nguyễn Thị Thu Hương	1981	Đại học	

VI. Đào tạo về quản trị công ty:

Tháng 03/2023, Giám đốc Công ty, Trưởng Ban kiểm soát, Thư ký HĐQT tham dự khóa học Luật chứng khoán và tư vấn công bố thông tin do Tổng công ty Dầu Việt Nam-CTCP tổ chức tại Hà Nội.

VII. Danh sách về người có liên quan của công ty và giao dịch của người có liên quan của công ty với chính công ty

1. Danh sách người có liên quan của công ty: theo phụ lục 01 đính kèm
2. Giao dịch giữa công ty với người có liên quan của công ty; hoặc giữa công ty với cổ đông lớn, người nội bộ, người có liên quan của người nội bộ: theo phụ lục 02 đính kèm.
3. Giao dịch giữa người nội bộ công ty, người có liên quan của người nội bộ với công ty con, công ty do công ty nắm quyền kiểm soát: Không có.
4. Giao dịch giữa công ty với các đối tượng khác: Không có.

VIII. Giao dịch cổ phiếu của người nội bộ và người liên quan của người nội bộ:

Ngày 16/01/2023 Công ty Cổ phần Chứng khoán Smartinvest hoàn thành mua 1.600.000 cổ phiếu của Công ty (Theo nội dung công văn số 18/2023/BC-AAS ngày 16/01/2023 của CTCP Chứng khoán Smartinvest báo cáo kết quả giao dịch cổ phiếu của người nội bộ và người có liên quan của người nội bộ)

IX. Các vấn đề cần lưu ý khác: Không có.

Nơi nhận:

- Như trên;
- TV HĐQT (để biết);
- Ban Giám đốc (để biết);
- Ban Kiểm soát (để biết);
- Lưu: VT, HĐQT, NVT.

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH**



Đoàn Duy Công

PHỤ LỤC: DANH SÁCH NGƯỜI NỘI BỘ VÀ NGƯỜI/TỔ CHỨC CÓ LIÊN QUAN ĐẾN NGƯỜI NỘI BỘ

Tên Công ty: **CTCP Xăng dầu Dầu khí Thái Bình**

Mã chứng khoán: **POB**

Ngày chốt: **31/12/2023**

STT	Mã CK	Họ và tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán	Chức vụ tại công ty	Mối quan hệ đối với người nội bộ	Loại hình Giấy NSH (CMND/Hộ chiếu/ĐKKD)	Số giấy NSH	Ngày cấp	Nơi cấp	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu tại thời điểm chốt	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu tại thời điểm chốt	Thời điểm bắt đầu là người nội bộ /người có liên quan đến người nội bộ	Ghi chú
1	POB	Đoàn Duy Công		Chủ tịch HĐQT		CMND								
2	POB	Trần Thị Thu Hiền			Vợ	CMND					4.142.001	38	28/04/2020	Đại diện vốn PVOIL
3	POB	Đoàn Trần Phương Trang			Con ruột	CMND					0	0	28/04/2020	
4	POB	Đoàn Trần Phúc An			Con ruột	CMND					0	0	28/04/2020	
5	POB	Đoàn Duy Ngươn			Anh ruột						0	0	28/04/2020	
6	POB	Đoàn Thị Nguyễn			Chị ruột						0	0	28/04/2020	
7	POB	Đoàn Thị Sáu			Chị ruột						0	0	28/04/2020	
8	POB	Đoàn Duy Thái			Anh ruột						0	0	28/04/2020	
9	POB	Đoàn Thị Nga			Chị ruột						0	0	28/04/2020	
10	POB	Quách Văn Sơn		UV HĐQT, Giám đốc		CMND					3.270.000	30	17/08/2020	Đại diện vốn PVOIL
11	POB	Quách Văn Tài			Bố đẻ	CMND					0	0	17/08/2020	
12	POB	Nguyễn Thị Hạnh			Me đẻ	CMND					0	0	17/08/2020	
13	POB	Ta Thu Hằng			Vợ	CMND					0	0	17/08/2020	
14	POB	Quách Nhật Thành			Con ruột						0	0	17/08/2020	
15	POB	Quách Sơn Tùng			Con ruột						0	0	17/08/2020	
16	POB	Quách Văn Huy			Em ruột	CMND					0	0	17/08/2020	
17	POB	Quách Văn Hoàn			Em ruột	CMND					0	0	17/08/2020	
18	POB	Trần Minh Tuấn		UV HĐQT		CMND					1.842.000	16,9	28/04/2020	
19	POB	Trần Văn Thái			Bố	CMND					0	0	28/04/2020	
20	POB	Nguyễn Thị Đoàn Nghiêm			Me	CMND					0	0	28/04/2020	
21	POB	Ngô Thị Thủy Linh			Vợ	CMND					0	0	28/04/2020	
22	POB	Trần Nữ Ngọc Anh			Chị gái	CMND					0	0	28/04/2020	
23	POB	Trần Nhã Khanh			Con						0	0	28/04/2020	
24	POB	Trần Nhã Phương			Con						0	0	28/04/2020	
25	POB	Trần Minh Phúc			Con						0	0	28/04/2020	
26	POB	Trần Minh Đức			Con						0	0	28/04/2020	
27	POB	Trần Nhã Chi			Con						0	0	28/04/2020	
28	POB	Ngô Văn Tuấn		Phó Giám đốc Công ty		CMND					0	0	01/04/2016	
29	POB	Nguyễn Thị Nhuận			Me đẻ	CMND					0	0	01/04/2016	
30	POB	Cung Ngọc Châu			Vợ	CMND					0	0	01/04/2016	
31	POB	Ngô Cung Đức Anh			Con trai	CMND					0	0	01/04/2016	
32	POB	Ngô Cung Gia Hưng			Con trai						0	0	01/04/2016	
33	POB	Ngô Thị Sơn			Chị gái	CMND					0	0	01/04/2016	
34	POB	Ngô Thị Mỹ			Chị gái	CMND					0	0	01/04/2016	
35	POB	Phùng Thế Vinh		Phó Giám đốc Công ty		CMND					0	0	01/04/2016	
36	POB	Phùng Cao Khải			Bố đẻ	CMND					0	0	04/05/2023	
37	POB	Phạm Thị Thu Hà			Vợ	CMND					0	0	04/05/2023	
38	POB	Phùng Khôi Nguyên			Con	CMND					0	0	04/05/2023	

39	POB	Phùng Thảo Nguyên			Con					0	0	04/05/2023	
40	POB	Phùng Thế Quang			Em trai	CMND				0	0	04/05/2023	
41	POB	Đình Thị Thu Trang			Em dâu	CMND				0	0	04/05/2023	
42	POB	Phạm Văn Thanh			Bố vợ	CMND				0	0	04/05/2023	
43	POB	Hà Thị Lơ			Mẹ vợ	CMND				0	0	04/05/2023	
44	POB	Nguyễn Thị Thu Hương		Kế toán trưởng kiêm TP. TCKT		CMND				0	0	04/11/2021	
45	POB	Nguyễn Trung Trường			Bố	CMND				0	0	04/11/2021	
46	POB	Lê Thị Thơm			Mẹ	CMND				0	0	04/11/2021	
47	POB	Nguyễn Thanh Liêm			Chồng	CMND				0	0	04/11/2021	
48	POB	Nguyễn Hải Anh			Con	CMND				0	0	04/11/2021	
49	POB	Nguyễn Diệu Anh			Con	CMND				0	0	04/11/2021	
50	POB	Nguyễn Thành Trung			Anh trai					0	0	04/11/2021	
51	POB	Nguyễn Thị Thanh Thủy		Trưởng BKS		CMND				0	0	28/04/2020	
52	POB	Lê Thị Kim Riện			Mẹ	CMND				0	0	28/04/2020	
53	POB	Trần Thị Trang			Con	CMND				0	0	28/04/2020	
54	POB	Trần Nhật Nam			Con	CMND				0	0	28/04/2020	
55	POB	Nguyễn Quốc Tuấn			Anh	CMND				0	0	28/04/2020	
56	POB	Nguyễn Thị Thanh Hải			Em	CMND				0	0	28/04/2020	
57	POB	Phạm Thị Thủy Dương		Thành viên BKS		CMND				0	0	29/04/2021	
58	POB	Phạm Trọng Tiến			Bố	CMND				0	0	29/04/2021	
59	POB	Trương Thị Linh			Mẹ	CMND				0	0	29/04/2021	
60	POB	Phạm Văn Bách			Chồng	CMND				0	0	29/04/2021	
61	POB	Phạm Diệp Anh			Con					0	0	29/04/2021	
62	POB	Phạm Đăng Khoa			Con	CMND				0	0	29/04/2021	
63	POB	Phạm Thùy Linh			Chị	CMND				0	0	29/04/2021	
64	POB	Lã Văn Dũng		Thành viên BKS		CMND				1.199.000	11	27/07/2023	Đại diện vốn OCEANBANK
65	POB	Lã Ngọc Mỏ			Bố	CMND				0	0	27/07/2023	
66	POB	Lại Thị Nhung			Mẹ	CMND				0	0	27/07/2023	
67	POB	Nguyễn Thị Hồng Nhung			Vợ	CMND				0	0	27/07/2023	
68	POB	Lã Khánh Vy			Con	CMND				0	0	27/07/2023	
69	POB	Lã Khánh Hà			Con	CMND				0	0	27/07/2023	
70	POB	Lã Văn Bách			Anh trai	CMND				0	0	27/07/2023	
71	POB	Lâm Thị Huyền Trang			Chị dâu	CMND				0	0	27/07/2023	
72	POB	Nguyễn Văn Tuấn		Phụ trách quản trị		CMND				0	0	31/05/2022	
73	POB	Nguyễn Thị Hà Chi			Vợ	CMND				0	0	01/07/2023	
74	POB	Nguyễn Văn Quyền			Bố	CMND				0	0	31/05/2022	
75	POB	Đặng Thị Phương			Mẹ	CMND				0	0	31/05/2022	
76	POB	Nguyễn Văn Thước			Em	CMND				0	0	31/05/2022	

**PHỤ LỤC 02: GIAO DỊCH CỦA CÔNG TY VỚI CÁC BÊN CÓ
LIÊN QUAN**

STT	Tên đơn vị	Mối quan hệ với PVOIL Thái Bình	Nội dung, tổng giá trị giao dịch	Ghi chú
1	Tổng Công ty Dầu Việt Nam-CTCP (PVOIL)	Công ty mẹ của PVOIL Thái Bình	-Mua hàng hóa dịch vụ: 1.911.901.920.280 VNĐ - Bán hàng hóa, dịch vụ: 14.068.782.737 VNĐ	
	Các đơn vị thành viên của PVOIL			
1	CÔNG TY CỔ PHẦN XĂNG DẦU DẦU KHÍ PVOIL HẢI PHÒNG	Công ty con của PVOIL	- Mua hàng hóa dịch vụ: 77.614.538.208 VNĐ -Bán hàng hóa, dịch vụ: 57.799.090.909 VNĐ	
2	CÔNG TY CỔ PHẦN XĂNG DẦU DẦU KHÍ HÀ NỘI	Công ty con của PVOIL	-Mua hàng hóa dịch vụ: 17.286.993.455 VNĐ -Bán hàng hóa, dịch vụ: 74.254.879.972 VNĐ	
3	CÔNG TY CỔ PHẦN XĂNG DẦU DẦU KHÍ CÁI LÂN (PVOIL CÁI LÂN)	“	-Mua hàng hóa dịch vụ: 461.797.395 VNĐ	
4	CÔNG TY CỔ PHẦN XĂNG DẦU DẦU KHÍ NAM ĐỊNH	“	-Mua hàng hóa dịch vụ: 12.698.445.500 VNĐ -Bán hàng hóa, dịch vụ: 808.181.818 VNĐ	
5	TỔNG CÔNG TY THƯƠNG MẠI KỸ THUẬT VÀ ĐẦU TƯ - CTCP (PETEC)	Công ty con của PVOIL	-Mua hàng hóa dịch vụ: 9.297.815.939 VNĐ -Bán hàng hóa, dịch vụ: 763.908 VNĐ	
6	CÔNG TY CỔ PHẦN XĂNG DẦU DẦU KHÍ VŨNG ANG	“	-Mua hàng hóa dịch vụ: 36.579.052.887 VNĐ -Bán hàng hóa, dịch vụ: 770.409 VNĐ	
7	CÔNG TY TNHH MTV XĂNG DẦU DẦU KHÍ THANH HÓA	“	-Mua hàng hóa dịch vụ: 3.908.816.182 VNĐ -Bán hàng hóa, dịch vụ: 5.113.718 VNĐ	
8	CÔNG TY CỔ	“	-Mua hàng hóa dịch vụ:	

3147
CÔNG TY
PHÂN
DẦU
KHÍ
BÌNH
-T.Y

	PHẦN THƯƠNG MAI XUẤT NHẬP KHẨU THỦ ĐỨC		12.088.226 VNĐ -Bán hàng hóa, dịch vụ: 432.303 VNĐ	
9	CÔNG TY CỔ PHẦN XĂNG DẦU DẦU KHÍ PVOIL MIỀN TRUNG	“	-Bán hàng hóa, dịch vụ: 10.509.137 VNĐ	
10	CÔNG TY CỔ PHẦN XĂNG DẦU DẦU KHÍ VŨNG TÀU	“	- Mua hàng hóa, dịch vụ: 30.000 VNĐ -Bán hàng hóa, dịch vụ: 4.169.140 VNĐ	
11	CONG TY CỔ PHẦN DẦU KHÍ MÊKÔNG	“	-Mua hàng hóa dịch vụ: 31.363 VNĐ -Bán hàng hóa, dịch vụ: 132.572 VNĐ	
12	CÔNG TY TNHH MTV XĂNG DẦU DẦU KHÍ BẠC LIÊU	“	-Mua hàng hóa dịch vụ: 3.145.454.545 VNĐ -Bán hàng hóa, dịch vụ: 71.629 VNĐ	
13	CÔNG TY CỔ PHẦN XĂNG DẦU DẦU KHÍ TÂY NINH	“	-Mua hàng hóa dịch vụ: 52.605.919.074 VNĐ	
14	CÔNG TY CỔ PHẦN XĂNG DẦU DẦU KHÍ BÌNH THUẬN	“	-Bán hàng hóa, dịch vụ: 105.682 VNĐ	
15	CONG TY CỔ PHẦN XĂNG DẦU DẦU KHÍ SÀI GÒN	“	-Mua hàng hóa dịch vụ: 20.690.997 VNĐ -Bán hàng hóa, dịch vụ: 54.955 VNĐ	
16	CÔNG TY TNHH MTV XĂNG DẦU DẦU KHÍ TRÀ VINH (PVOIL TRÀ VINH)	“	-Mua hàng hóa dịch vụ: 11.505.088.327 VNĐ	
17	CÔNG TY CỔ PHẦN XĂNG DẦU DẦU KHÍ PHÚ YÊN (PVOIL PHÚ YÊN)	“	-Mua hàng hóa dịch vụ: 6.466.818.182 VNĐ -Bán hàng hóa, dịch vụ: 2.151.820 VNĐ	
18	CÔNG TY TNHH MTV VẬN TẢI XĂNG DẦU DẦU	“	-Mua hàng hóa dịch vụ: 5.022.154.537 VNĐ -Bán hàng hóa, dịch vụ:	

	KHÍ VIỆT NAM (PVOIL TRANS)		419.019.705 VNĐ	
19	CÔNG TY CP SẢN XUẤT VÀ CHẾ BIẾN DẦU KHÍ PHÚ MỸ (PVOIL PHÚ MỸ)	“	-Bán hàng hóa, dịch vụ: 96.872.825 VNĐ	
20	CÔNG TY CP DẦU NHỜN PVOIL (PVOIL LUBE)	“	-Mua hàng hóa dịch vụ: 8.518.858.950 VNĐ	
21	CÔNG TY CP XĂNG DẦU DẦU KHÍ PHÚ THỌ (PVOIL PHÚ THỌ)	“	-Mua hàng hóa dịch vụ: 10.738.181.818 VNĐ	

